

Tên:

Lớp: S2...

Ngày giao bài: Thứ..., ngày.../....

Ngày nộp bài: Thứ..., ngày.../....

Week: 4

Ngữ pháp HW:

Đọc HW:



GRAMMAR REVISION

A. THEORY

I. GRAMMAR

Present Continuous - hiện tại tiếp diễn

1 Cách dùng:

Diễn tả sự việc đang diễn ra.



2 Mẫu câu:

- It is running.
- He isn't running.
- I am running.
- Are they running? - Yes, they are. / No, they aren't.
- Where is she running?

Lưu ý: 'm = am; 's = is; 're = are;
isn't = is not; aren't = are not

3 Dấu hiệu nhận biết:

now, right now, at the moment, today, this week, ...

4 Quy tắc thêm đuôi -ing:

run → running
swim → swimming

write → writing
dance → dancing

eat → eating
play → playing

II. EXTRA VOCABULARY

Con hãy truy cập link/code để nghe và đọc lại từ nhé:

<https://on.soundcloud.com/XBzAoOHRWMcWLxDqfs>



No.	Words	Meanings	Pictures	No.	Words	Meanings	Pictures
1	poster (n)	áp phích		3	radio (n)	đài radio	
2	tablet (n)	máy tính bảng		4	cool (adj)	thú vị, đẹp	
note: n = noun: danh từ, adj = adjective: tính từ.							

B. HOMEWORK

GRAMMAR (15 questions)

I. Tracing. (Tô từ.)

poster poster poster poster poster
 tablet tablet tablet tablet tablet
 radio radio radio radio radio
 cool cool cool cool cool

II. Write the correct “-ing” form of the verbs. (Viết dạng thêm đuôi “-ing” đúng.)

0. play → playing

1. eat → _____

2. dance → _____

3. write → _____

4. run → _____

5. swim → _____

III. Circle the correct answers. (Khoanh tròn đáp án đúng.)

0. He _____ making a puppet.

are

is

1. I _____ wearing shoes.

is

am

2. They _____ playing football.

are

is

3. She is not _____ a dress.

wear

wearing

4. _____ you drawing a picture?

Are

Is

5. We _____ having lunch now.

aren't

arent

IV. Look, read and tick ✓ or cross X. (Nhìn, đọc và tích ✓ hoặc gạch X. Có 2 ví dụ.)

0.



I am carrying the books.



00.



She is picking apples.



1.



She is feeding the pigs.



2.



Is the cow running? - No, it isn't.



3.



They aren't riding bikes.



4.



Are they planting trees? - Yes, they are.



5.



He is driving a car.



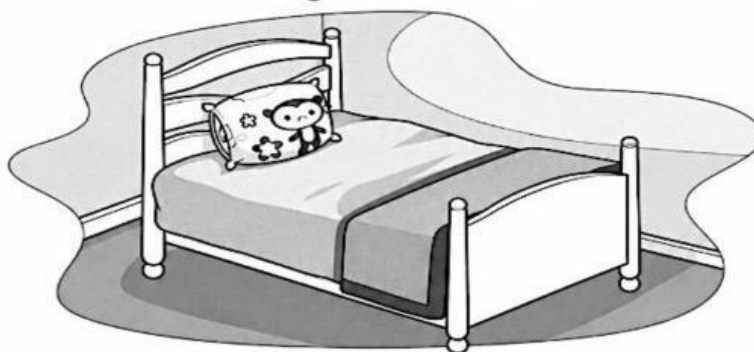
CAMBRIDGE STARTERS READING

Part 4

- 5 questions -

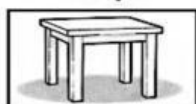
Read this. Choose a word from the box. Write the correct word next to numbers 1-5. There is one example.

Lucy's bedroom



This is Lucy's bedroom. There is a table with a lamp on it and she's got a (1) c..... for her clothes. Lucy has got some cool (2) p..... on the walls. Lucy sits on her bed and plays (3) g..... on her tablet. Lucy likes to listen to music on the (4) r..... and draw pictures in her room. In the evening, she reads a (5) b..... in bed.

Example



table



onions



book



games



radio



cupboard



baby



posters